

Số: 248/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 396/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã C, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Trần Đức D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P, xã C, tỉnh P.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Đức D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Đức D trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Trần Đức A, sinh ngày 10/11/2010 và cháu Trần Ngọc S, sinh ngày 26/7/2012, kể từ khi ly hôn đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Bích H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A và cháu S cùng anh Trần Đức D số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ 01 tháng/ 01 cháu, tổng 02 cháu là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/ 01 tháng/ 02 cháu, kể từ tháng 10/2026, đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng. Chị Nguyễn Thị Bích H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Đức D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ. Xác nhận chị Hồng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002003 ngày 10/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định của Luật thi hành án dân sự năm 2025./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền